

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY AN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 03/6/2025

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thùy Lê và ông Nguyễn Mạnh Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 33/2025/TLST–HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025, về việc: “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14^a/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1994. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Nhon H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/7/2018 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian sau vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do sự khác biệt về tính cách, không cùng quan điểm sống nên không thể hàn gắn được, đồng thời vợ chồng cũng đã không sống chung với nhau từ năm 2023 đến nay. Nay, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh T.

Về con chung: Có một con chung Nguyễn Thanh D, sinh ngày 17/12/2018. Hiện cháu D đang được chị L trực tiếp nuôi dưỡng, sau khi ly hôn chị mong muốn được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu D và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 24/7/2018 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên, đây là hôn nhân hợp pháp. Chị L xin ly hôn vì cho rằng vợ chồng có mâu thuẫn, sống chung với nhau không phù hợp quan niệm sống và hiện vợ chồng không còn sống chung với nhau. Căn lời trình bày và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thấy rằng, mâu thuẫn giữa vợ chồng là không thể khắc phục, tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị L được ly hôn với anh T.

[3] Về con chung: Con Nguyễn Thanh D, sinh ngày 17/12/2018. Thấy rằng, cháu D hiện do chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Để không làm sáo trộn cuộc sống và đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất về thể chất và tinh thần cho cháu, cần giao cháu cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét, đây là sự tự nguyện nên ghi nhận.

[4] Từ những căn cứ và phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim L.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao con Nguyễn Thanh D sinh ngày 17/12/2018 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0006699 ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND xã A;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phong